TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Lai Châu, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Thùng Thị Th, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu.

- *Bị đơn:* Anh Vàng Văn S, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thùng Thị Th và anh Vàng Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thùng Thị Th và anh Vàng Văn S thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Thùng Thị Th và anh Vàng Văn S thỏa thuận: Chị Thùng Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Vàng Thị Bảo T, sinh ngày 04/11/2015 và Vàng Bảo T1, sinh ngày 17/02/2021 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th và anh S thỏa thuận anh Vàng Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vàng Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về chia tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Thùng Thị Th và anh Vàng Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Thùng Thị Th và anh Vàng Văn S mỗi người phải chịu 75.000 *(Bảy mươi lăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Thùng Thị Th tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh Vàng Văn S phải nộp. Anh S nhất trí. Tổng cộng chị Thùng Thị Th phải nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Thùng Thị Th đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000211 ngày 20 tháng 10 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Lai Châu, nay 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Thùng Thị Th được trả lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1 – Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lai Châu;
- UBND xã Bình Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh